

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Tên công ty niêm yết: Công ty cổ phần thủy điện Thác Mơ

Năm 2012

I. Thông tin chung:

1. Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 3800311306 thay đổi lần 5 ngày 16/3/2011 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Phước cấp.
- Vốn điều lệ của Công ty theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh là 700.000.000.000 đồng, chia thành 70.000.000 cổ phần với mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần.
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu:
 - ✓ Tập đoàn Điện lực Việt Nam - Cổ đông nhà nước nắm giữ 36.341.500 cổ phần tương ứng với 363.415.000.000 đồng, chiếm 51,92% vốn điều lệ.
 - ✓ Các cổ đông khác nắm giữ 33.658.500 cổ phần tương ứng với 336.585.000.000 đồng, chiếm 48,08% vốn điều lệ.
- Địa chỉ: Khu 5, phường Thác Mơ, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước.
- Số điện thoại: 0651.2245094 Fax: 0651.3778268
- Website: www.tmhpp.com.vn
- Mã cổ phiếu: TMP

2. Quá trình hình thành và phát triển:

- Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ được thành lập trên cơ sở cổ phần hoá Công ty Thủy điện Thác Mơ thuộc Tập đoàn Điện lực Việt Nam theo Quyết định số 3946/QĐ-BCN ngày 29/12/2006 của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp nay là Bộ Công thương và hoạt động theo giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh số 4403000108 ngày 01/01/2008 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Phước cấp. Hiện nay, Công ty đang hoạt động theo giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh số 3800311306 đã thay đổi lần thứ 5 ngày 16/03/2011 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Phước cấp.

- Công ty cổ phần thủy điện Thác Mơ đã 3 lần thay đổi tên gọi cho phù hợp với mô hình hoạt động của công ty: “Nhà máy thủy điện Thác Mơ” chính thức chuyển đổi thành “Công ty Thủy điện Thác Mơ” vào năm 2005 và chuyển đổi thành “Công ty cổ phần thủy điện Thác Mơ” năm 2008.

- Công ty chính thức niêm yết cổ phiếu trên Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh từ ngày 18/06/2009 với mã chứng khoán là TMP theo quyết định số 53/QĐ-SGDHCM ngày 08/06/2009 của Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

3.1 Ngành nghề kinh doanh



- Hoạt động sản xuất kinh doanh điện năng;
- Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực về quản lý và vận hành, bảo dưỡng và sửa chữa thiết bị nhà máy điện;
- Mua bán, xuất nhập khẩu vật tư, thiết bị;
- Tư vấn lập dự án đầu tư xây dựng, quản lý dự án đầu tư xây dựng, tư vấn giám sát thi công xây lắp. Thí nghiệm, hiệu chỉnh thiết bị điện; Chế tạo, thí nghiệm thiết bị điện, cơ khí, quan trắc công trình. Thí nghiệm các sản phẩm dầu mỡ sử dụng trong nhà máy điện;
- Đầu tư xây dựng các dự án nguồn điện; xây lắp đường dây và trạm biến áp;
- Kinh doanh bất động sản, kinh doanh dịch vụ cho thuê văn phòng;
- Khai thác, lọc nước và kinh doanh dịch vụ cấp nước phục vụ sinh hoạt, công nghiệp;
- Sản xuất và kinh doanh nước uống tinh khiết;
- Vận tải hàng hóa bằng đường bộ;
- Vận tải hàng hóa bằng đường thủy;
- Trồng khai thác cây nông nghiệp;
- Trồng khai thác cây lâm nghiệp;
- Vận tải hành khách bằng đường bộ;
- Vận tải hành khách bằng đường thủy;
- Cho thuê phương tiện giao thông;
- Dịch vụ kho hàng, bến bãi;
- Xây dựng dân dụng và công nghiệp;
- Dịch vụ nhà nghỉ;
- Dịch vụ du lịch;
- Quản lý, vận hành, bảo dưỡng, sửa chữa cải tạo và lắp đặt các thiết bị điện, các công trình thủy công, công trình kiến trúc của nhà máy điện.

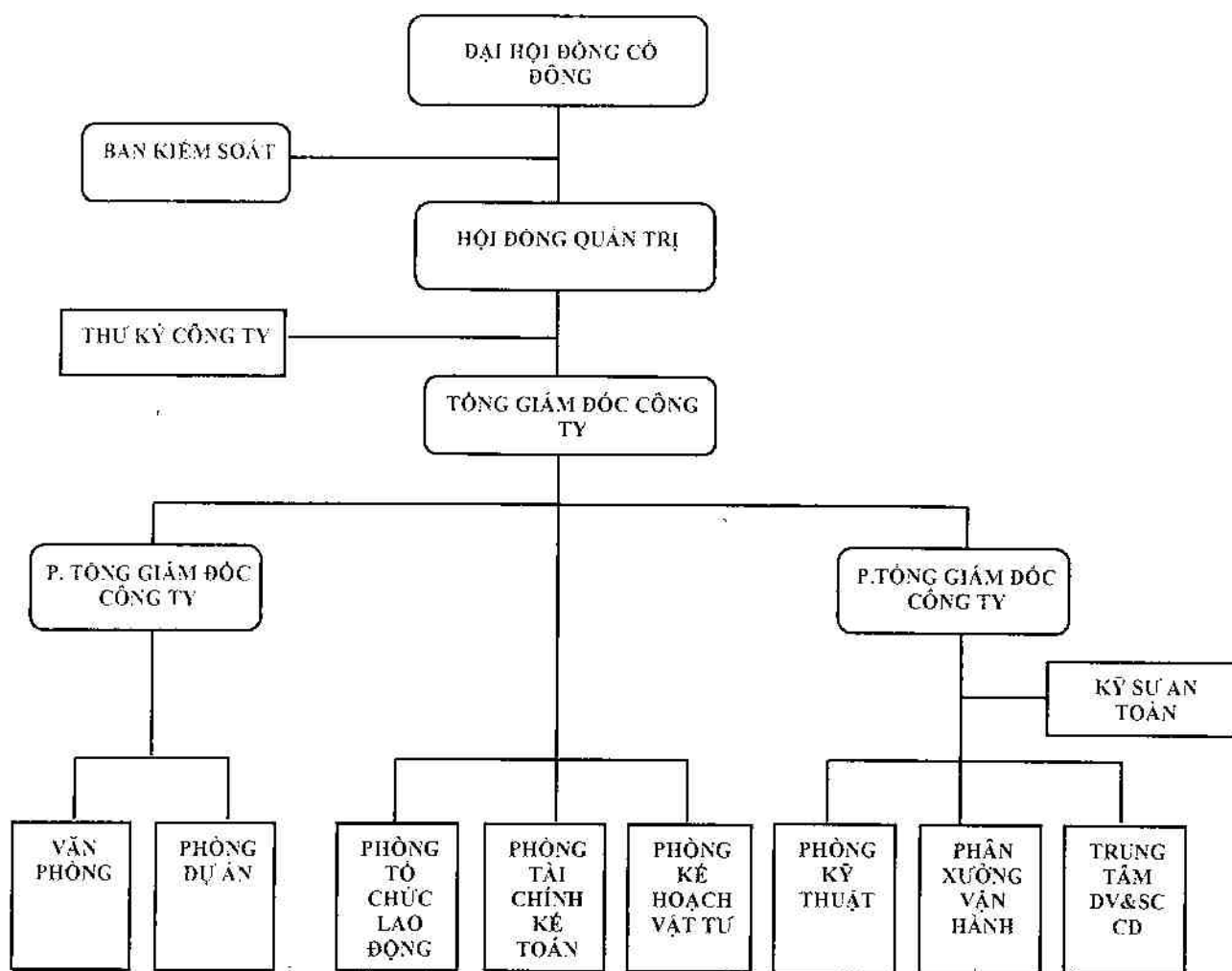
Hoạt động sản xuất kinh doanh chính của Công ty là sản xuất, kinh doanh điện năng.

3.2 Địa bàn kinh doanh:

- Địa bàn hoạt động kinh doanh chính tại Tỉnh Bình Phước.

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

4.1 Mô hình quản trị của Công ty



4.2 Cơ cấu bộ máy quản lý: Gồm 01 Chi nhánh, 01 Phân xưởng, 06 phòng ban chuyên môn nghiệp vụ.

✓ Trung tâm dịch vụ và sửa chữa cơ điện: Có chức năng theo dõi, kiểm tra, bảo dưỡng, thực hiện công tác đại tu, sửa chữa các thiết bị công trình, hệ thống thiết bị vận hành của Công ty; Quản lý và bảo dưỡng, sửa chữa hệ thống các công trình thủy công, công trình kiến trúc; Thực hiện các hợp đồng cung cấp dịch vụ lắp đặt, bảo dưỡng, sửa chữa và thí nghiệm các thiết bị điện.

✓ Phân xưởng vận hành: Là đơn vị trực tiếp sản xuất, phân xưởng vận hành có chức năng trực tiếp quản lý, vận hành dây chuyền sản xuất điện theo quy trình, quy phạm, kế hoạch và phương thức huy động của điều độ các cấp và theo kế hoạch của Công ty giao đồng thời phối hợp với các đơn vị để đảm bảo vận hành an toàn liên tục cho 2 tổ máy.

Các phòng ban chuyên môn nghiệp vụ:

✓ Văn phòng: Tham mưu giúp Tổng Giám đốc chỉ đạo quản lý tài sản, thiết bị văn phòng; Quản lý và sắp xếp các công việc liên quan đến hành chính và văn thư lưu trữ; thi đua tuyên truyền, hành chính quản trị, lễ tân phục vụ, y tế, đời sống CBCNV của Công ty.

✓ Phòng Dự án: Tham mưu giúp Tổng Giám đốc Công ty về công tác phát triển các dự án mới và quản lý kỹ thuật xây dựng các dự án do Công ty làm chủ đầu

tư xây dựng, công tác xây dựng cơ bản của Công ty theo đúng các quy định về quản lý đầu tư xây dựng cơ bản hiện hành của Nhà Nước.

✓ Phòng Tổ chức – Lao động: Tham mưu giúp Tổng Giám đốc trong công tác quản lý nhân sự, tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng phát triển nguồn nhân lực, sắp xếp nhân sự cao cấp, lao động tiền lương, chế độ BHXH, BHYT...

✓ Phòng Tài chính Kế toán: Thực hiện chức năng chuyên môn về tài chính, kế toán theo quy định của “Luật Kế toán”. Tham mưu giúp Tổng Giám đốc Công ty về công tác quản lý tài chính, kế toán, thống kê của Công ty; Lập, lưu trữ, kiểm tra, kiểm soát toàn bộ các hoạt động có liên quan đến lĩnh vực Tài chính- Kế toán tại Công ty theo đúng quy định của Nhà nước.

✓ Phòng Kế hoạch – Vật tư: Tham mưu giúp Tổng Giám đốc trong công tác kế hoạch vật tư; thống kê, tổng hợp, công tác dự toán đầu tư xây dựng và sửa chữa lớn các công trình, thiết bị; trực tiếp quản lý và cung ứng vật tư, thiết bị phục vụ sản xuất kinh doanh.

✓ Phòng Kỹ thuật: Tham mưu giúp Tổng Giám đốc trong công tác quản lý kỹ thuật, phương thức vận hành nâng cấp và mở rộng sản xuất, điều hành sản xuất, công tác kỹ thuật an toàn bảo hộ lao động, phòng chống lụt bão.

4.3 Các công ty con, công ty liên kết:

♦ Công ty con: Công ty Cổ phần Mỹ Hưng Tây Nguyên

✓ Địa chỉ: số 160 Trần Phú, Xã Lộc Nga, TP. Bảo Lộc, Lâm Đồng

✓ Tỷ lệ lợi ích của Công ty mẹ: 99,65%

✓ Quyền biểu quyết của Công ty mẹ: 100%

✓ Công ty Cổ phần Mỹ Hưng Tây Nguyên là Công ty Cổ phần được thành lập và hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 5800581747 do Sở kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Lâm Đồng cấp lần đầu ngày 08 tháng 07 năm 2008. Hiện tại, Công ty đang hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần 03 ngày 10 tháng 04 năm 2012 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lâm Đồng cấp. Vốn điều lệ của Công ty theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh là 100.000.000.000 đồng.

✓ Nhiệm vụ chủ yếu của Công ty Cổ phần Mỹ Hưng Tây Nguyên hiện nay là đầu tư xây dựng Dự án thủy điện Đại Nga, Dự án này đã được Ủy Ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng cấp giấy chứng nhận đầu tư điều chỉnh số: 42121000217 ngày 12 tháng 5 năm 2010.

✓ Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty chủ yếu là sản xuất kinh doanh điện năng.

♦ Công ty con: Công ty Cổ phần Thủy điện Đắkrosa

✓ Địa chỉ: Số 117, Lê Đại Hành, TP. Pleiku, Gia Lai

✓ Tỷ lệ lợi ích của Công ty mẹ: 60,69%

✓ Quyền biểu quyết của Công ty mẹ: 60,69%

✓ Công ty cổ phần thủy điện Đắkrosa là Công ty Cổ phần được thành lập theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 5900189597 cấp lần đầu ngày 27/12/1999. Hiện tại Công ty đang hoạt động theo giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh thay đổi lần thứ 6 ngày 14/11/2012 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Gia Lai cấp.

✓ Hoạt động sản xuất kinh doanh chủ yếu của Công ty Cổ phần Thủy điện Đắkrosa là sản xuất kinh doanh điện năng.

♦ Công ty liên kết: **Công ty Cổ phần Phong điện Thuận Bình**

✓ Tỷ lệ lợi ích và quyền biểu quyết: 20%

5. Định hướng phát triển

5.1 Các mục tiêu chủ yếu của Công ty năm 2013:

- Đảm bảo vận hành, phát triển ổn định, liên tục và an toàn hai tổ máy theo đúng phương thức vận hành của Trung tâm điều độ hệ thống điện Quốc gia.

- Tham gia thị trường điện cạnh tranh, tính toán khai thác tối ưu hồ chứa nhằm đạt sản lượng cao nhất.

- Hoàn thiện cơ cấu tổ chức, xây dựng chiến lược, kế hoạch đào tạo phát triển, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trung và dài hạn.

- Phát huy hiệu quả hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001 vào mọi mặt hoạt động SXKD.

- Hoàn thành xây dựng và áp dụng hệ thống quản lý phòng thí nghiệm theo tiêu chuẩn TCVN ISO/IEC 17025:2007.

- Đẩy mạnh công tác xây dựng văn hoá doanh nghiệp.

5.2 Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

- Đảm bảo các thiết bị điện vận hành an toàn liên tục, duy trì sản lượng điện sản xuất của Công ty ổn định, giảm thiểu tối đa các chi phí sản xuất, đảm bảo lợi nhuận cơ bản của các cổ đông vượt mức kế hoạch.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, nhân viên kỹ thuật hùng mạnh; Tăng thêm thu nhập cho nhân viên trong công ty.

- Mở rộng cung cấp dịch vụ như sửa chữa, bảo trì, đào tạo cho các khách hàng trong khu vực, góp phần bổ sung vào tổng doanh thu của công ty.

- Đầu tư các dự án nguồn điện.

- Xây dựng văn hoá doanh nghiệp, nâng cao vai trò, vị thế và thương hiệu Công ty.

6. Các rủi ro:

- Không chủ động được kết quả sản lượng sản xuất điện do nguồn nước về lệ thuộc hoàn toàn vào điều kiện tự nhiên trong bối cảnh biến đổi khí hậu càng nghiêm trọng và không lường trước được.

- Môi trường kinh doanh, đặc biệt trong lĩnh vực dịch vụ ngày càng cạnh tranh khốc liệt, đòi hỏi sự nhanh nhạy, kỹ năng phân tích thị trường, kịp thời nắm bắt cơ hội của đội ngũ cán bộ quản lý.

- Công tác đầu tư các dự án nguồn điện còn gặp nhiều khó khăn do nguồn vốn ưu đãi lãi suất thấp khan hiếm, phải vay vốn ngân hàng thương mại lãi suất cao; suất đầu tư không hiệu quả.

- Vị trí Công ty nằm ở vùng xa trung tâm, khó tiếp cận nhiều đối tác để mở rộng hoạt động SXKD và dịch vụ.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Trong năm 2012 điều kiện khí tượng thủy văn thuận lợi, sản lượng giao nhận của công ty năm 2012 đạt 946,69 triệu KWh. Lợi nhuận sau thuế của Công ty trong năm 2012 đạt 146.394 triệu đồng.

2. Tổ chức và nhân sự :

2.1 Danh sách ban điều hành:

- **Nguyễn Thanh Phú: Chủ tịch HĐQT - Tổng giám đốc**

Số cổ phiếu nắm giữ: 20.057 chiếm tỷ lệ 0,029%

Nguyễn Thanh Phú	Chủ tịch HĐQT, Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ
Giới tính:	Nam
Ngày sinh:	10/04/1962
Nơi sinh:	Xã Tam An - H.Long Thành - Tỉnh Đồng Nai
Quốc tịch:	Việt Nam
CMND:	271019942 cấp ngày 21/11/2012 - Đồng Nai
Quê quán:	Xã Tam An - H.Long Thành - Tỉnh Đồng Nai
Địa chỉ thường trú:	17B1. KP 1 - Bửu Long - Biên Hoà - Đồng Nai
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Thạc sỹ Hệ thống điện, Thạc sỹ quản trị kinh doanh
Quá trình công tác:	
Từ tháng 12/1984 - 12/1985:	Kỹ sư phòng Kỹ thuật. Ban quản lý công trình thủy điện Trị An.
Từ tháng 1/1986 - 12/1987:	Tập sự trưởng ca - Nhà máy thủy điện Trị An
Từ tháng 01/1988 - 01/1990:	Trưởng ca vận hành - Nhà máy thủy điện Trị An
Từ tháng 2/1990 - 10/1990:	Kỹ sư thí nghiệm - Nhà máy thủy điện Trị An
Từ tháng 11/1990 - 08/1993:	Phó Quản đốc phân xưởng - Tổ trưởng tổ thí nghiệm - Nhà máy thủy điện Trị An
Từ tháng 9/1993 - 12/1996:	Quản đốc PXSC cơ điện - NMTĐ Trị An
Từ tháng 1/1997 - 6/2006	Phó giám đốc - Nhà máy thủy điện Trị An
Từ tháng 7/2006 - 11/2006	Phó giám đốc - Công ty thủy điện Thác Mơ

Từ tháng 11/2006 - 12/2007	Giám đốc - Công ty thủy điện Thác Mơ
Từ tháng 1/2008 đến nay	Chủ tịch Hội đồng quản trị công ty cổ phần thủy điện Thác Mơ
Từ tháng 03/2011 đến nay	Tổng giám đốc công ty cổ phần thủy điện Thác Mơ

- **Lê Minh Tuấn: Ủy viên Hội đồng quản trị - Phó Tổng Giám đốc**

Số cổ phiếu nắm giữ: 0 chiếm tỷ lệ 0%

Lê Minh Tuấn	Ủy viên Hội đồng quản trị, Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần thủy điện Thác Mơ
Giới tính:	Nam
Ngày sinh:	22/04/1974
Nơi sinh:	Tự Phước, TP. Đà Lạt- Tỉnh Lâm Đồng
Quốc tịch:	Việt Nam
CMND:	024333977, cấp ngày 29/05/2009- TP. HCM
Quê quán:	Huyện Điện Bàn- Tỉnh Quảng Nam
Địa chỉ thường trú:	Số 28 - KP 6 - Đường ĐHT 44 - P. Tân Hưng Thuận - Quận 12 - Thành phố Hồ Chí Minh
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Thạc sỹ Quản lý Hệ thống điện
Quá trình công tác:	
Từ tháng 07/1996 đến 07/1997:	Kỹ sư thiết kế trạm điện - Công ty TNHH MAPRO TP.HCM
Từ tháng 08/1997 đến 06/1999:	Trưởng ca tập sự - Phân xưởng Vận hành Nhà máy thủy điện Trị An
Từ tháng 07/1999 đến 03/2004:	Trưởng ca - Phân xưởng Vận hành Nhà máy thủy điện Trị An
Từ tháng 04/2004 đến 09/2008:	Phó Quản đốc - Phân xưởng Vận hành Nhà máy thủy điện Trị An
Từ tháng 10/2008 đến 02/2009:	Phó phòng Kỹ thuật (quyền trưởng phòng) - Công ty thủy điện Trị An.
Từ tháng 03/2009 đến 11/2009:	Trưởng phòng Kỹ thuật - Công ty cổ phần thủy điện Thác Mơ

Từ tháng 12/2009 đến nay:	Phó Tổng Giám đốc - Công ty cổ phần thủy điện Thác Mơ
Từ tháng 05/2011 đến nay:	Thành viên HĐQT Công ty cổ phần thủy điện Thác Mơ

- **Đinh Văn Sơn: Phó Tổng giám đốc**

Số cổ phiếu nắm giữ: 12.838 chiếm tỷ lệ 0,018%

Đinh Văn Sơn	Phó Tổng giám đốc
Nơi sinh:	Xã Tân Sơn - huyện Đô Lương - tỉnh Nghệ An
Quốc tịch:	Việt Nam
CMND:	191204073 cấp ngày 29/02/1996-Thừa Thiên Huế
Quê quán:	Xã Phú Mậu - Phú Vang - Thừa Thiên Huế
Địa chỉ thường trú:	236 Bạch Đằng - Phường Phú Hiệp - T/P Huế
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Thạc sỹ quản trị kinh doanh
Quá trình công tác:	
Từ tháng 12/1993 - 6/1994:	Nhân viên - Ban CBSX - NMTĐ Thác Mơ
Từ tháng 6/1994 - 1/1998:	Trưởng nhóm kích từ - Tổ thí nghiệm - PXSC - NMTĐ Thác Mơ
Từ tháng 2/1998 - 12/2000:	Tổ trưởng tổ thí nghiệm thông tin kiểm tra nhóm tự động - PXSC - NMTĐ Thác Mơ
Từ tháng 12/2000 - 5/2004:	Phó quản đốc, kiêm Tổ trưởng tổ thí nghiệm thông tin - PXSC - NMTĐ Thác Mơ
Từ tháng 6/2004 - 7/2007:	Quản đốc, kiêm Tổ trưởng tổ thí nghiệm thông tin - PXSC - Công ty Thủy điện Thác Mơ
Từ tháng 8/2007 - 3/2008:	Trưởng phòng Kỹ thuật - Công ty cổ phần thủy điện Thác Mơ
Từ tháng 4/2008 - 3/2009:	Trưởng phòng Kế hoạch vật tư - Công ty cổ phần thủy điện Thác Mơ
Từ tháng 09/03/2009 - đến nay:	Trưởng phòng Dự án - Công ty cổ phần thủy điện Thác Mơ

Từ tháng 07/04/2009 - 5/2011:	Thành viên HĐQT Công ty cổ phần thủy điện Thác Mơ
Từ tháng 5/2011 đến nay:	Phó Tổng Giám đốc - Công ty cổ phần thủy điện Thác Mơ

- **Huỳnh Văn Khánh: Kế toán trưởng**

Số cổ phiếu nắm giữ: 1.000 chiếm tỷ lệ 0,0014%

Huỳnh Văn Khánh	Kế toán trưởng
Giới tính:	Nam
Ngày sinh:	10/10/1968
Nơi sinh:	TT Sơn Tịnh - huyện Sơn Tịnh - Quảng Ngãi
Quốc tịch:	Việt Nam
CMND:	285112833 cấp ngày 04/04/2002 - Bình Phước
Quê quán:	TT Sơn Tịnh - huyện Sơn Tịnh - Quảng Ngãi
Địa chỉ thường trú:	Khu 3, P.Long Thủy - Phước Long - Bình Phước
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Thạc sỹ quản trị kinh doanh, Cử nhân kinh tế
Quá trình công tác:	
Từ tháng 11/1994 - 2/1995:	Nhân viên Kế toán Công ty phát triển đô thị và khu công nghiệp - Long Thành - Đồng Nai.
Từ tháng 7/1995 - 12/2001:	Nhân viên Kế toán - Phòng Kế toán tài chính NMTĐ Thác Mơ
Từ tháng 1/2002 - 6/2004:	Phó phòng Kế toán tài chính NMTĐ Thác Mơ
Từ tháng 7/2004 - 8/2004:	Phó phòng Kế hoạch Vật tư NMTĐ Thác Mơ
Từ tháng 9/2004 - 2/2006	Phó Phòng Dự án NMTĐ Thác Mơ
Từ tháng 3/2006 - 7/2007	Phó phòng Kế hoạch Vật tư CTĐ Thác Mơ
Từ tháng 8/2007 - 3/2008	Trưởng phòng Kế hoạch Vật tư CTĐ Thác Mơ
Từ tháng 4/2008 đến nay:	Kế toán trưởng - phòng Tài chính kế toán - CTCP TĐ Thác Mơ

2.2 Tình hình lao động hiện nay

Số lượng lao động của Công ty đến 31/12/2012 là: 139 lao động

Phân theo trình độ:

✓ Thạc sỹ	:	06 người	chiếm 4,31 %
✓ Đại học	:	48 người	chiếm 34,53 %
✓ Cao đẳng, trung cấp	:	44 người	chiếm 31,66 %
✓ Công nhân	:	41 người	chiếm 29,50 %

- Chính sách đào tạo, lương thưởng, trợ cấp

a. Đào tạo

Công ty cổ phần thủy điện Thác Mơ luôn chú trọng về đào tạo nguồn nhân lực cho Công ty vì đó là nhân tố quan trọng cho sự tồn tại và phát triển của một doanh nghiệp.

Căn cứ vào nhu cầu phát triển của Công ty, năng lực, trình độ cán bộ, mức độ gắn bó với Công ty, Công ty định ra kế hoạch đào tạo thích hợp, dưới nhiều hình thức: đào tạo nâng cấp, đào tạo lại, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ bằng các hình thức như đào tạo dài hạn, ngắn hạn, đào tạo bồi dưỡng tại chỗ, đào tạo theo đề án qua các hình thức hội thảo, hội nghị chuyên đề, học tập trao đổi kinh nghiệm với các đơn vị.

Quy hoạch đào tạo phát triển nguồn nhân lực phải được xây dựng phù hợp với mục tiêu, nhiệm vụ, chiến lược phát triển sản xuất kinh doanh của Công ty. Xây dựng kế hoạch đào tạo hằng năm và các năm tiếp theo. Đối tượng được đào tạo áp dụng cho mọi CBCNV.

b. Lương, thưởng

Công ty có chính sách lương, thưởng xứng đáng với cống hiến chất xám, đặc biệt đối với các nhân viên giỏi và có nhiều kinh nghiệm trong các lĩnh vực liên quan, một mặt để giữ chân nhân viên lâu dài, mặt khác để thu hút lao động có năng lực từ nhiều nguồn khác nhau về làm việc cho Công ty.

Công ty xây dựng chính sách lương riêng phù hợp với đặc trưng ngành nghề hoạt động và bảo đảm cho người lao động được hưởng đầy đủ các chế độ theo quy định của Nhà nước, đảm bảo phù hợp với năng lực và công việc của từng người, khuyến khích cán bộ công nhân viên của Công ty làm việc hăng say, góp phần thúc đẩy phát triển sản xuất kinh doanh của Công ty.

Việc phân phối tiền lương cho CBCNV trong Công ty được thực hiện theo nguyên tắc phân phối theo lao động (dựa vào số lượng, chất lượng và hiệu quả đóng góp của từng người)

Công ty trả lương theo hệ số cấp bậc chức vụ được xác định trên trình độ, cấp bậc và tay nghề của người lao động.

Nhằm khuyến khích, động viên cán bộ công nhân viên trong Công ty gia tăng hiệu quả làm việc, đóng góp cho Công ty, Công ty đã áp dụng nhiều hình thức thưởng:

- ◆ Thưởng lương tháng thứ 13
- ◆ Thưởng Vận hành an toàn
- ◆ Thưởng sáng kiến kỹ thuật

Phạm vi và đối tượng xét thưởng: bao gồm các CBCNV của tất cả các đơn vị, phòng ban, phân xưởng thuộc cơ cấu tổ chức sản xuất của Công ty.

Đối tượng không áp dụng: CBCNV thực hiện hợp đồng mùa vụ hoặc hợp đồng khoán gọn.

c. Bảo hiểm và phúc lợi:

Việc trích nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế được Công ty trích nộp đúng theo quy định của pháp luật. Công ty thực hiện các chế độ bảo hiểm xã hội cho người lao động theo Luật lao động và hàng năm tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho cán bộ công nhân viên (riêng đối với CBCNV nữ được tổ chức khám sức khỏe hai lần trong năm). Ngoài ra, Công ty còn mua bảo hiểm toàn diện con người cho toàn thể CBCNV.

Công ty luôn tạo điều kiện thuận lợi để Công đoàn và Đoàn Thanh niên Công ty hoạt động, tạo điều kiện cho công nhân viên Công ty được nâng cao đời sống tinh thần và rèn luyện sức khỏe.

Trợ cấp ốm đau, thai sản, nghỉ việc ... áp dụng theo quy định của Bộ Luật Lao động.

2.3 Xây dựng văn hoá doanh nghiệp:

Mọi tổ chức, công ty đều có văn hóa mang nét đặc thù riêng của mình, bao gồm những giá trị, những yếu tố mang tính văn hóa mà doanh nghiệp tự tạo ra trong quá trình SXKD, mang bản sắc của doanh nghiệp. Chính vì vậy, xây dựng văn hoá doanh nghiệp là một yêu cầu tất yếu của chính sách phát triển thương hiệu, vì thông qua hình ảnh văn hóa doanh nghiệp sẽ góp phần quảng bá thương hiệu của Công ty.

Từ nhu cầu trên, Công ty ban hành bộ tài liệu “Văn hoá Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ” vào ngày 14/01/2011, thể hiện được tầm nhìn, sứ mệnh của công ty; nêu lên đầy đủ Hệ 8 giá trị cốt lõi mà công ty quyết tâm xây dựng (bao gồm: Chuyên nghiệp – Sáng tạo; Tận tâm – Quyết liệt; Hợp tác – Chia sẻ; Trung thành – Nhân văn); Thể hiện 5 nguyên tắc đạo đức mà mọi thành viên công ty tự hào noi theo với tôn chỉ vì con người, hướng đến người lao động, những quan hệ tích cực, trung thực, hợp tác, phát huy cao độ trí tuệ và tinh thần trách nhiệm trong công việc.

Việc triển khai thực hiện văn hoá doanh nghiệp phải qua từng giai đoạn với những tính chất và nội dung khác nhau. Tính đến hết ngày 20/03/2013, Công ty đã và đang thực hiện xây dựng giá trị “chuyên nghiệp” tập trung vào 3 lĩnh vực:

- Xây dựng con người “chuyên nghiệp”: Phát huy mọi nguồn lực CBCNV, bổ sung, cập nhật kiến thức chuyên môn và kỹ năng làm việc cần thiết được tiến hành qua các khoá đào tạo, bồi dưỡng, tìm tòi các tài liệu phục vụ nghiên cứu...

- Xây dựng cách xử lý công việc “Chuyên nghiệp”: Tất cả công việc cần được phân tích, chia nhỏ và thiết kế theo một trình tự, một quy trình nhất định được chuẩn hóa. Tất cả mọi công việc đều phải được thường xuyên thực hiện theo đúng quy trình đề ra, mọi sự thay đổi khác với quy trình phải được ghi nhận và có điều chỉnh phù hợp.

- Xây dựng môi trường làm việc “Chuyên nghiệp”: Xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị làm việc tiên tiến, hiện đại đáp ứng yêu cầu đổi mới hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và đòi hỏi ngày càng cao của khách hàng.

Nhiệm vụ của Công ty trong thời gian tới :

- Việc xây dựng thành công văn hoá doanh nghiệp phụ thuộc quyết tâm cùng chung tay thực hiện của toàn thể CBCNV trong Công ty, để mỗi CBCNV là một tuyên truyền viên về văn hoá doanh nghiệp, quảng bá hình ảnh, thương hiệu của Công ty ra bên ngoài.

- Để thực hiện được điều này, các thành viên trong Ban văn hoá doanh nghiệp cũng như toàn thể CBCNV trong Công ty phải kiên quyết thực hiện được kế hoạch chi tiết cho từng giai đoạn xây dựng và thực thi văn hóa.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

Công ty luôn chú trọng việc tham gia góp vốn đầu tư dài hạn vào các dự án phát triển nguồn điện chi tiết như sau:

Đơn vị tính: tỷ đồng

Stt	Dự án	Năm 2011	Năm 2012	Tổng vốn đã góp
1	Công ty CP Thủy Điện Sesan 4	9,978	0	9,978
2	Công ty CP Cơ điện Đồng Nai	1,10	0	1,10
3	Công ty CP Nhiệt điện Quảng Ninh	149,58	0	149,58
4	Công ty CP Thủy điện Đăkrosa	26,974	0	0
5	Công ty CP ĐTKT Hồ thủy điện Thác Mơ	0	1,4	1,4
Tổng cộng		187,632	1,4	162,058

- Các công ty con, công ty liên kết:

Đơn vị tính: tỷ đồng

Stt	Dự án	Năm 2011	Năm 2012	Tổng vốn đã góp
I	Công ty con:	39,017	95,475	134,492
1	Công ty CP Mỹ Hưng Tây Nguyên	39,017	47,203	86,220
2	Công ty CP Thủy điện Đăkrosa	0	48,272	48,272
II	Công ty liên kết	2,4	0,2	2,6
1	Công ty CP Phong điện Thuận Bình	2,4	0,2	2,6
Tổng cộng		41,417	95,675	137,092

4. Tình hình tài chính

a. Tình hình tài chính

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2011	Năm 2012	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	1.323.345.188.827	1.466.030.777.775	10,78%
Doanh thu thuần	374.293.380.995	516.354.628.139	37,9%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	98.893.592.590	196.213.857.217	98,4%
Lợi nhuận khác	532.143.205	1.145.035.720	115,2%
Lợi nhuận trước thuế	99.476.626.643	197.368.683.960	98,4%
Lợi nhuận sau thuế	74.611.692.694	146.394.150.592	96,2%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	8%		

b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2011	Năm 2012
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn:	lần	1,65	1,89
+ Hệ số thanh toán nhanh:	lần	0,43	1,11
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	38,72	36,50
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	63,18	59,72
<i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
+ Vòng quay hàng tồn kho:	vòng	35,29	40,48
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	%	28,28	35,22
<i>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	19,93	28,35
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	9,20	16,34
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	5,64	9,99
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	26,42	38,00

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

a. Cổ phần: Tổng số cổ phần là 70.000.000 cổ phần với mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần, trong đó:

✓ Tập đoàn Điện lực Việt Nam - Cổ đông nhà nước nắm giữ 36.341.500 cổ phần tương ứng với 363.415.000.000 đồng, chiếm 51,92% vốn điều lệ.

✓ Các cổ đông khác nắm giữ 33.658.500 cổ phần tương ứng với 336.585.000.000 đồng, chiếm 48,08% vốn điều lệ.

b. Cơ cấu cổ đông:

STT	Tên Cổ đông	Số cổ phần phổ thông	Tỷ lệ góp vốn
1	Tập đoàn Điện lực Việt Nam	36.341.500	51,92%
2	Công ty tài chính cổ phần Điện lực	16.109.210	23%
3	Công ty cổ phần Cơ điện lạnh	8.723.020	12,46%
4	Cổ đông nước ngoài	38.426	0,0548%
5	Tổ chức, cá nhân khác	8.787.844	12,56%
6	Tổng cộng	70.000.000	100%

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc:

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Trong năm 2012, về cơ bản Công ty đã hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, sản lượng điện giao nhận đạt 946,69 triệu kWh vượt 27% so với kế hoạch được Đại hội cổ đông năm 2012 đề ra (743,5 triệu kWh), để đạt được những kết quả như Công ty đã quyết liệt thực hiện nhiều giải pháp:

✓ Luôn theo dõi sát diễn biến lưu lượng nước về, phối hợp với Trung tâm điều độ Quốc gia có kế hoạch khai thác tối ưu hồ chứa mang lại kết quả cao.

✓ Công ty cũng đặc biệt chú trọng công tác sửa chữa lớn trung - đại tu, hoàn thành kế hoạch sửa chữa thường xuyên thiết bị và kiểm tra duy tu hệ thống để đảm bảo an toàn tuyệt đối cho vận hành công trình.

✓ Công tác vận hành thường xuyên kiểm tra phát hiện các sự cố hư hỏng thiết bị giúp công tác sửa chữa được kịp thời.

- Quản lý doanh thu, thu nhập: Tổng doanh thu năm 2012 của Công ty là 537,934 tỷ đồng, trong đó :

+ Doanh thu sản xuất điện là 509,097 tỷ đồng

+ Doanh thu kinh doanh dịch vụ là 7,257 tỷ đồng.

+ Doanh thu hoạt động tài chính là 9,032 tỷ đồng.

+ Thu nhập khác là 12,548 tỷ đồng.

✓ Quản lý chi phí: Đơn vị đã theo dõi, quản lý và hạch toán chi phí sửa chữa lớn, chi phí sửa chữa thường xuyên, bảo trì máy móc thiết bị, nhà xưởng, chi phí quản lý doanh nghiệp phù hợp với chế độ kế toán, chuẩn mực kế toán hiện hành. Tổng chi phí sản xuất kinh doanh trong năm 2012 là 340.566 triệu đồng

2. Tình hình tài chính:

Chỉ tiêu	Năm 2011	Năm 2012	% tăng giảm
Tổng tài sản	1.323.345.118.827	1.466.030.777.775	10,78%
Nợ phải trả	512.382.732.015	535.110.578.893	4,44%

Trong năm 2012, Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ là Báo cáo hợp nhất của ba Công ty: Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ – Công ty Cổ phần Mỹ Hưng Tây Nguyên – Công ty Cổ phần Thủy điện Đắkrosa, do đó các chỉ tiêu Tổng tài sản và Nợ phải trả của năm 2012 tăng so với năm 2011.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty:

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Trong năm 2012, thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị đã tổ chức điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đạt hiệu quả cao. Tổ chức quản lý, vận hành hai tổ máy sản xuất điện liên tục, an toàn và ổn định, tham gia khảo sát, tìm kiếm cơ hội đầu tư vào các dự án thủy điện nhỏ, thực hiện các hợp đồng dịch vụ, tổ chức biên soạn quy chế quản lý nội bộ, ký kết hợp đồng kinh tế, tài chính, thương mại phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ giao nộp ngân sách nhà nước. Trong quá trình điều hành hoạt động kinh doanh Hội đồng quản trị luôn tuân thủ theo mục tiêu, nhiệm vụ mà Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đề ra, tổ chức điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh thường nhật của Công ty theo những thông lệ quản lý tốt nhất.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc

- Tổng Giám đốc Công ty đã có nhiều nỗ lực trong việc tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị. Tổng Giám đốc đã tổ chức và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty một cách có hiệu quả, mang lại lợi ích thiết thực cho đơn vị thông qua các chỉ tiêu kinh tế, kỹ thuật đạt được. Lợi nhuận từ kết quả điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm qua đã góp phần ổn định thu nhập và không ngừng nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của người lao động, tích lũy được nguồn vốn để tái đầu tư mở rộng sản xuất, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ giao nộp ngân sách nhà nước và đáp ứng nguyện vọng chính đáng của cổ đông.

- Trong quá trình điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, Tổng Giám đốc Công ty thường xuyên báo cáo Hội đồng quản trị về tình hình sản xuất, hoạt động kinh doanh cũng như tình hình tài chính và các mặt hoạt động khác của đơn vị để có ý kiến chỉ đạo kịp thời.

- Cán bộ quản lý có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp với công việc được giao, có năng lực, đạo đức nghề nghiệp và sự cẩn thận cần thiết để thực hiện và hoàn thành nhiệm vụ. Sự phối hợp hoạt động và tinh thần đoàn kết nội bộ của cán bộ quản lý đã tạo ra một môi trường làm việc chuyên nghiệp, thân thiện và gắn kết, tạo tiền đề cho Công ty thực hiện và hoàn thành các mục tiêu theo định hướng phát triển chiến lược mà Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị đề ra.

3. Kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị:

Trên cơ sở kết quả sản xuất kinh doanh năm 2012, tình hình thủy văn năm 2013 và dự báo tình hình thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh trong năm kế hoạch, Công ty cổ phần thủy điện Thác Mơ xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh và những mục tiêu nhiệm vụ chiến lược trong năm 2013 của Công ty như sau:

3.1 Kế hoạch sản xuất kinh doanh

- Sản lượng điện sản xuất	:	729.000.000 kWh
- Tổng doanh thu	:	373,474 tỷ đồng
- Tổng chi phí	:	298,575 tỷ đồng
- Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	:	74,896 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế TNDN	:	57,407 tỷ đồng

3.2 Mục tiêu nhiệm vụ chiến lược

- Mở rộng phạm vi hoạt động của Trung tâm dịch vụ và sửa chữa cơ điện, nghiên cứu phát triển các dự án khả thi phù hợp với tình hình tài chính và năng lực quản lý của Công ty.

- Đào tạo phát triển nguồn nhân lực, từng bước hoàn thiện cơ cấu tổ chức, triển khai thực hiện kế hoạch thu hút người tài về làm việc tại Công ty.

- Hoàn thiện văn hóa doanh nghiệp, xây dựng cấp giá trị cốt lõi “Chuyên nghiệp - Sáng tạo” nhằm nâng cao vị thế và thương hiệu Công ty.

V. Quản trị công ty:

1. Hội đồng quản trị

a. Cơ cấu tổ chức của HĐQT Công ty:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Cổ phiếu nắm giữ	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
Hội đồng quản trị					
01	Nguyễn Thanh Phú	CT.HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	20.057	0,029	
02	Ninh Viết Định	UV. HĐQT	20.000	0,029	Thành viên không điều hành
03	Lê Minh Tuấn	UV. HĐQT	0		
04	Nguyễn Quang Quyền	UV. HĐQT	0		Thành viên không điều hành
05	Nguyễn Anh Vũ	UV. HĐQT	0		Thành viên độc lập không điều hành

b. Hoạt động của HĐQT:

Trong năm 2012 Hội đồng quản trị Công ty cổ phần thủy điện Thác Mơ đã tiến hành 4 phiên họp cụ thể như sau:

Phiên họp	Ngày họp	Nội dung và kết quả cuộc họp
01	14/01/2012	- Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2011 của Công ty cổ phần thủy điện Thác Mơ được thông qua. - Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2012 của Công ty cổ phần thủy điện Thác Mơ được thông qua. - Kế hoạch triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012 được thông qua.
02	14/04/2012	- Kết quả kinh doanh quý 1/2012 và kế hoạch sản xuất kinh doanh quý 2/2012 của Công ty cổ phần thủy điện Thác Mơ được thông qua. - Các nội dung phục vụ Đại hội cổ đông thường niên năm 2012 của Công ty cổ phần thủy điện Thác Mơ được thông qua.
03	20/07/2012	- Kết quả sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2012 của Công ty cổ phần thủy điện Thác Mơ được thông qua. - Sản xuất kinh doanh quý 3 năm 2012 của Công ty cổ phần thủy điện Thác Mơ được thông qua.
04	05/10/2012	- Kết quả kinh doanh 9 tháng đầu năm 2012 của Công ty cổ phần thủy điện Thác Mơ được thông qua. - Kế hoạch sản xuất kinh doanh quý 4/2012 của Công ty cổ phần thủy điện Thác Mơ được thông qua.

2. Ban kiểm soát:**a. Cơ cấu tổ chức của Ban kiểm soát Công ty:**

STT	Họ và tên	Chức vụ	Cổ phiếu nắm giữ	Ghi chú
Ban kiểm soát				
01	Cao Chi Minh Hùng	Trưởng ban KS	500	
02	Nguyễn Văn Tú	TV. BKS	6.100	
03	Lê Ái Tường	TV.BKS	6.095	

b. Hoạt động của Ban kiểm soát:

Trong năm 2012 Ban kiểm soát Công ty cổ phần thủy điện Thác Mơ đã tiến hành họp thường kỳ 4 lần, nội dung cuộc họp nhằm tổng kết, đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ của Ban kiểm soát, thẩm định báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính, báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành Công ty của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc, bảo đảm hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật Nhà nước, Điều lệ Công ty cũng như các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị. Trong năm 2012 Ban kiểm soát đã thực hiện được một số nhiệm vụ thuộc quyền hạn và trách nhiệm được quy định trong Điều lệ Công ty, cụ thể như sau:

- Trình báo cáo thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo tình hình kinh doanh hàng năm của Công ty và báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị lên Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên năm 2012.

- Thẩm định báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính quý, 6 tháng, 9 tháng và năm 2012.

- Đề xuất lựa chọn Công ty TNHH Dịch vụ kiểm toán và tư vấn UHY thực hiện soát xét báo cáo tài chính 6 tháng và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2012 của Công ty.

- Xây dựng chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2011-2015 của đơn vị.

- Lập báo cáo kết quả thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng năm 2012 và phương hướng nhiệm vụ phòng, chống tham nhũng năm 2013 của Công ty.

- Lập Báo cáo công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2012 và kế hoạch thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2013 của đơn vị.

- Tham gia xây dựng, hiệu chỉnh các quy chế quản lý nội bộ phục vụ công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, bao gồm: Quy chế quản lý vật tư, Quy chế sửa chữa lớn tài sản cố định, Quy chế xét và phân phối tiền thưởng vận hành an toàn, Quy trình công bố thông tin.

- Tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc.

- Theo dõi, giám sát việc thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và Ban kiểm soát

Thù lao	Năm 2012	Năm 2011
Hội đồng quản trị	288.000.000	478.000.000
Ban kiểm soát	157.200.000	157.200.000
Tổng cộng	445.200.000	635.200.000

VI. Báo cáo tài chính:

1. Ý kiến kiểm toán:

Đơn vị kiểm toán độc lập:

- Tên đơn vị: Công ty TNHH dịch vụ kiểm toán và tư vấn UHY
- Địa chỉ: Tầng 6, 136 Hoàng Quốc Việt, Hà Nội
- Kiểm toán viên chính thực hiện kiểm toán cho Công ty: Bùi Thị Bích Hồng

- Ý kiến kiểm toán độc lập: Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty Cổ phần thủy điện Thác Mơ tại ngày 31/12/2012, cũng như kết hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành về kế toán tại Việt Nam.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán:

Báo cáo tài chính năm 2012 và báo cáo tài chính hợp nhất năm 2012 của Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ được kiểm toán bởi Công ty TNHH dịch vụ kiểm toán và tư vấn UHY, và được công bố thông tin tại Ủy ban chứng khoán Nhà nước - Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh, nội dung chi tiết theo phụ lục đính kèm báo cáo này.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Thanh Phú

